

**BỘ NÔNG NGHIỆP
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 5202 /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1
Dự án: Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Số: 5660
Ngày: 15/12
Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 01/7/2014 của Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKH ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BNNPTNT ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định một số nội dung về công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3907/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công Trạm Bơm Tri Phương II, tỉnh Bắc Ninh;

Xét Tờ trình số 1669/TTr-SNN ngày 28/11/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1, Dự án Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình tại Báo cáo thẩm định số 1667 /BC-XD-CD ngày 08 / 12 /2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1, Dự án Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh gồm 11 gói thầu với tổng giá trị 22.078.737 nghìn đồng.

(Chi tiết xem tại phụ lục kèm theo)

Giá các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu xác định theo Tổng mức đầu tư. Chủ đầu tư phê duyệt dự toán gói thầu trên cơ sở dự toán xây dựng công trình được phê duyệt để làm căn cứ tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Điều 2: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Cục Quản lý xây dựng công trình chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý XDCT; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc NN (TW, Bắc Ninh);
- Lưu VT, XD. (13b)

KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG



Hoàng Văn Thắng

Hoàng Văn Thắng

Phụ lục:

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐỢT 1
TRẠM BƠM TRI PHƯƠNG 2, TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số: 1312/QĐ-BNN-XD ngày 13/12/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (V.000đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Loại Hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Gói thầu tư vấn							
1	Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán và thiết kế BVTC - dự toán công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	6.323.997	TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Khảo sát: Đơn giá cố định, thiết kế: trọn gói	180 ngày
2	Gói thầu số 02/TV: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế BVTC - dự toán phần kênh, công trình trên kênh và công trình phục vụ quản lý vận hành	8.536.847	NSDP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Khảo sát: Đơn giá cố định, thiết kế: trọn gói	90 ngày
3	Gói thầu số 03/TV: Tính toán mô hình thủy lực	2.200.000	TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Trọn gói	60 ngày
4	Gói thầu số 04/TV: Thẩm tra TKKT Công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	241.093	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	20 ngày
5	Gói thầu số 05/TV: Thẩm tra TKBVTC và thiết bị công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	388.707	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
6	Gói thầu số 06/TV: Thẩm tra Dự toán giai đoạn thiết kế kỹ thuật và thiết kế BVTC công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	464.567	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	Theo tiến độ gói thầu số 01/TV
7	Gói thầu số 07/TV: Thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán phần kênh, công trình trên kênh và công trình phục vụ quản lý vận hành	166.385	NSDP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	20 ngày
8	Gói thầu số 08/TV: Lập HSMST, đánh giá HSDT tư vấn thiết kế	36.503	TPCP và NSDP	Tự thực hiện		Quý IV/2017	Trọn gói	40 ngày
9	Gói thầu số 09/TV: giám sát công tác khảo sát giai đoạn TKKT và TKBVTC	220.637	TPCP và NSDP	Tự thực hiện		Quý I/2018	Trọn gói	Theo tiến độ gói thầu số 01/TV, 02/TV

II	Gói thầu Phi tư vấn						
10	Gói thầu số 10/PTV: khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công, dự toán và phá bom mìn, vật nổ.	140.000	NSDP	Chi định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trộn gói 30 ngày
11	Gói thầu số 11/PTV: Thi công và phá bom mìn, vật nổ	3.360.000	NSDP	Chi định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trộn gói 60 ngày
	TỔNG CỘNG	22.078.737					

Pha

Ghi chú:

- Giá các gói thầu đã bao gồm dự phòng.
- Cục Quản lý XDCT thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động đấu thầu gói thầu số 01/TV.

Số *5202* /QĐ-BNN-XD

Hà Nội, ngày *13* tháng *12* năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1
Dự án: Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 01/7/2014 của Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKH ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BNNPTNT ngày 20/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định một số nội dung về công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn đầu tư công do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3907/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công Trạm Bơm Tri Phương II, tỉnh Bắc Ninh;

Xét Tờ trình số 1669/TTr-SNN ngày 28/11/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1, Dự án Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình tại Báo cáo thẩm định số 1667 /BC-XD-CD ngày 08 / 12 /2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 1, Dự án Trạm bơm Tri Phương 2, tỉnh Bắc Ninh gồm 11 gói thầu với tổng giá trị 22.078.737 nghìn đồng.

(Chi tiết xem tại phụ lục kèm theo)

Giá các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu xác định theo Tổng mức đầu tư. Chủ đầu tư phê duyệt dự toán gói thầu trên cơ sở dự toán xây dựng công trình được phê duyệt để làm căn cứ tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Điều 2: Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh có trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Cục Quản lý xây dựng công trình chịu trách nhiệm tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Quản lý XDCT; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

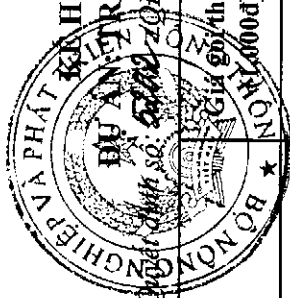
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Kho bạc NN (TW, Bắc Ninh);
- Lưu VT, XD. (13b)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Hoàng Văn Thắng

Hoàng Văn Thắng



Phụ lục:

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU ĐỢT 1
TRAM BOM TRI PHƯƠNG 2, TỈNH BẮC NINH

(Kèm theo Quyết định số: 5342/QĐ-BNN-XD ngày 13/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức LCNT	Loại Hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Gói thầu tư vấn							
1	Gói thầu số 01/TV: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán và thiết kế BVTC - dự toán công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	6.323.997	TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Khảo sát: Đơn giá cố định, thiết kế: trọn gói	180 ngày
2	Gói thầu số 02/TV: Tư vấn khảo sát, lập thiết kế BVTC - dự toán phần kênh, công trình trên kênh và công trình phục vụ quản lý vận hành	8.536.847	NSDP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Khảo sát: Đơn giá cố định, thiết kế: trọn gói	90 ngày
3	Gói thầu số 03/TV: Tính toán mô hình thủy lực	2.200.000	TPCP	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn hai túi hồ sơ	Quý I/2018	Trọn gói	60 ngày
4	Gói thầu số 04/TV: Thẩm tra TKKT Công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	241.093	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	20 ngày
5	Gói thầu số 05/TV: Thẩm tra TKBVTC và thiết bị công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	388.707	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý II/2018	Trọn gói	20 ngày
6	Gói thầu số 06/TV: Thẩm tra Dự toán giai đoạn thiết kế kỹ thuật và thiết kế BVTC công trình đầu mối trạm bơm và cống qua đê	464.567	TPCP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	Theo tiến độ gói thầu số 01/TV
7	Gói thầu số 07/TV: Thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán phần kênh, công trình trên kênh và công trình phục vụ quản lý vận hành	166.385	NSDP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	20 ngày
8	Gói thầu số 08/TV: Lập HSMĐT, đánh giá HSDT tư vấn thiết kế	36.503	TPCP và NSDP	Tự thực hiện		Quý IV/2017	Trọn gói	40 ngày
9	Gói thầu số 09/TV: giám sát công tác khảo sát giai đoạn TKKT và TKBVTC	220.637	TPCP và NSDP	Tự thực hiện		Quý I/2018	Trọn gói	Theo tiến độ gói thầu số 01/TV, 02/TV

II	Gói thầu Phí tư vấn							
10	Gói thầu số 10/PTV: khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công, dự toán rà phá bom mìn, vật nổ.	140.000	NSDP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	30 ngày
11	Gói thầu số 11/PTV: Thi công rà phá bom mìn, vật nổ	3.360.000	NSDP	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2018	Trọn gói	60 ngày
	TỔNG CỘNG	22.078.737						

Phân

Ghi chú:

- Giá các gói thầu đã bao gồm dự phòng.
- Cục Quản lý XDCT thực hiện theo dõi, giám sát hoạt động đầu thầu gói thầu số 01/TV.